

## Teachers' and Students' Evaluation towards Online Teaching and Learning in English Speaking Class during Covid-19 Pandemic

Truong Tran Minh Nhat <sup>1,2\*</sup>, Duong Thi Kim Oanh<sup>2</sup>

<sup>1</sup>Industrial University of Ho Chi Minh City (IUH), Vietnam

<sup>2</sup>Ho Chi Minh City University of Technology and Education (HCMUTE), Vietnam

\*Corresponding author. Email: [truongtranminhnhat@iuh.edu.vn](mailto:truongtranminhnhat@iuh.edu.vn)

### ARTICLE INFO

Received: 02/02/2023  
Revised: 14/02/2023  
Accepted: 20/02/2023  
Published: 28/02/2023

### KEYWORDS

Online learning;  
Online teaching;  
English speaking class;  
Perception;  
Speaking skill.

### ABSTRACT

The sudden closure of higher education institutions during the COVID-19 pandemic last two years in Vietnam has caused learners to experience problems in learning English, particularly speaking skills. Learning speaking skills is crucial because it is the main mode of communication worldwide. Most learning institutions across the world have adopted e-learning since the Covid-19 lockdown implementation. Teachers and students require more time to adapt to virtual learning since the majority of them are not well familiarized with the new technologies to be used in the online speaking classes. Hence, this paper investigates teachers' and learners' evaluation concerning with teaching and learning in online English Speaking Classes. The paper will also examine the challenges encountered by teachers and learners during online class. The study used a structured questionnaire covering teachers' and learners' perceptions of online teaching - learning at two engineering technology universities in Ho Chi Minh City, Vietnam. The empirical data were collected by distributing questionnaire to 20 English teachers and 100 students. Data analysis was done by use of simple statistical tools like mean and percentages. The findings reveals that the quality of teaching and learning English speaking skills in online classes is not high due to the lack of interaction between teachers and students; Technology skills and online learning skills of students are still limited. Besides, the article makes some suggestions to improve the quality of teaching and learning English speaking skills in online classes based on the survey results.

## Đánh Giá Của Giảng Viên Và Sinh Viên Về Dạy Và Học Trực Tuyến Kỹ Năng Nói Tiếng Anh Trong Giai Đoạn Dịch COVID-19

Truong Trần Minh Nhật <sup>1,2\*</sup>, Dương Thị Kim Oanh<sup>2</sup>

<sup>1</sup>Trường ĐH Công Nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh (IUH), Việt Nam

<sup>2</sup>Trường ĐH Sư Phạm Kỹ Thuật Thành phố Hồ Chí Minh (HCMUTE), Việt Nam

\* Tác giả liên hệ. Email: [truongtranminhnhat@iuh.edu.vn](mailto:truongtranminhnhat@iuh.edu.vn)

### THÔNG TIN BÀI BÁO

Ngày nhận bài: 02/02/2023  
Ngày hoàn thiện: 14/02/2023  
Ngày chấp nhận đăng: 20/02/2023  
Ngày đăng: 28/02/2023

### TỪ KHÓA

Học tập trực tuyến;  
Giảng dạy trực tuyến;  
Lớp học nói;  
Cảm nhận;  
Kỹ năng nói.

### TÓM TẮT

Việc đột ngột đóng cửa các cơ sở giáo dục đại học trong đại dịch COVID-19 tại Việt Nam trong hai năm vừa qua đã khiến người học gặp khó khăn trong việc học tiếng Anh, đặc biệt là kỹ năng nói. Học tập và rèn luyện kỹ năng nói là rất quan trọng vì đó là phương thức giao tiếp chính trên toàn thế giới. Hầu hết các tổ chức giáo dục trên toàn thế giới đã áp dụng học trực tuyến trong giai đoạn dịch bệnh Covid-19. Giảng viên (GV) và sinh viên (SV) cần nhiều thời gian hơn để thích nghi với việc học trực tuyến vì phần lớn họ chưa quen với các công nghệ mới được sử dụng trong các lớp học nói trực tuyến. Vì vậy, bài báo này tìm hiểu đánh giá của GV và SV những vấn đề liên quan tới dạy - học trực tuyến trong lớp học kỹ năng nói tiếng Anh. Bài báo cũng xem xét những thách thức mà GV và SV gặp phải trong lớp học trực tuyến. Nghiên cứu sử dụng bảng câu hỏi có cấu trúc bao gồm nhận thức của GV và SV về dạy học trực tuyến tại hai trường đại học công

nghệ kỹ thuật tại Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam. Dữ liệu nghiên cứu được thu thập bằng cách phát bảng câu hỏi cho 20 giáo viên tiếng Anh và 100 SV. Phân tích dữ liệu được thực hiện bằng cách sử dụng các công cụ thống kê như giá trị trung bình và tỷ lệ phần trăm. Kết quả nghiên cứu cho chất lượng dạy và học kỹ năng nói tiếng Anh trong các lớp học trực tuyến chưa cao là do thiếu sự tương tác giữa GV và SV; kỹ năng công nghệ và kỹ năng học tập trực tuyến của SV còn hạn chế. Bên cạnh đó, bài báo đưa ra một số đề xuất để nâng cao chất lượng dạy và học kỹ năng nói tiếng Anh trong các lớp học trực tuyến dựa trên kết quả khảo sát.

Doi: <https://doi.org/10.54644/jte.75B.2023.1344>

Copyright © JTE. This is an open access article distributed under the terms and conditions of the [Creative Commons Attribution-NonCommercial 4.0 International License](https://creativecommons.org/licenses/by-nc/4.0/) which permits unrestricted use, distribution, and reproduction in any medium for non-commercial purpose, provided the original work is properly cited.

## 1. Mở đầu

Sự bùng phát đột ngột của dịch bệnh Covid-19 đã gây ra nhiều đảo lộn trên toàn thế giới. Căn bệnh này đã ảnh hưởng trực tiếp đến cuộc sống con người ở nhiều nơi trên thế giới (Aboagye et al., 2020) [1]. Các hoạt động hàng ngày như đi du lịch đã tạm thời bị hủy bỏ để ngăn chặn sự lây lan của dịch bệnh. Hậu quả của Covid-19 đã khiến nhiều tổ chức phải đưa ra các quy tắc hoạt động mới. Nhiều quốc gia đã thực hiện các biện pháp hạn chế dẫn đến việc tạm đóng cửa tất cả các tổ chức giáo dục. Vì mục đích giảm sự lây lan của Covid-19, mọi hình thức học trực tiếp đã bị đình chỉ (Adedoyin & Soykan, 2020) [2]. Tình hình đã buộc các GV và nhà giáo dục từ các nơi khác nhau trên thế giới phải chuyển sang dạy và học trực tuyến. Hầu hết các tổ chức giáo dục đã đưa ra các biện pháp tốt nhất để giải quyết các thách thức liên quan đến các chế độ học tập trực tuyến. Tuy nhiên, hầu hết GV trên toàn cầu đều thiếu kỹ năng khi áp dụng e-learning trong giảng dạy. Alhumaid và cộng sự (2020) [3] cho rằng hầu hết SV có thái độ lo lắng đối với việc học trực tuyến, mặc dù họ ủng hộ thực tế rằng học trực tuyến là lựa chọn tốt nhất để học trong thời kỳ đại dịch. Trong trường hợp này, các nền tảng học tập như Zoom, Skype, Microsoft Teams và các nền tảng truyền thông xã hội như Facebook, Zalo và WhatsApp chủ yếu được sử dụng trong quá trình học trực tuyến. Al-Jumaili và cộng sự (2017) [5] và Katarina (2022) [4] cho rằng việc áp dụng các kỹ thuật học trực tuyến và áp dụng “nhiều hình thức giáo dục từ xa” của hầu hết các tổ chức giáo dục trên tất cả các châu lục đã đảm bảo quá trình học tập được tiếp tục trong thời kỳ đại dịch khi trường học đóng cửa.

Những người học tiếng Anh như một ngoại ngữ đã gặp nhiều khó khăn khác nhau trong việc học và cải thiện ngôn ngữ tiếng Anh do các cơ sở học tập đột ngột đóng cửa (Al-Jumaili, 2020) [5]. Điều này đã ảnh hưởng rất nhiều đến việc học ngôn ngữ, đặc biệt là kỹ năng nói. Theo Allam (2020) [6], quyết định loại bỏ hình thức học trực tiếp và đóng cửa trường học đã dẫn đến việc điều chỉnh trong điều kiện “bình thường mới”. Đó là một thách thức lớn đối với hầu hết những người học tiếng Anh đang cố gắng cải thiện khả năng nói của mình trong quá trình học trực tuyến. Kết quả nghiên cứu của Azam et al. (2019) [7] cho thấy mức độ lo lắng cao do sợ bị đánh giá, kỹ thuật giảng dạy của GV và văn hóa của người học là những yếu tố khiến người học tiếng Anh ngại sử dụng ngôn ngữ trong học tập và giao tiếp trực tuyến. Tương tự, Cakrawati (2017) [8] chỉ ra rằng những vấn đề chính cản trở khả năng nói của người học bao gồm thiếu tự tin, vốn từ vựng không đủ, căng thẳng và thiếu động lực. Do đó, điều quan trọng là phải xác định các giải pháp khả thi để khắc phục những thách thức và cải thiện kỹ năng nói của người học. Nhiều nhà nghiên cứu đã đề xuất một số kỹ thuật như là giải pháp để khắc phục những vấn đề mà người học tiếng Anh gặp phải khi thực hành kỹ năng nói như áp dụng các phương tiện truyền thông xã hội như WhatsApp, Facebook, Skype, Zalo và nhiều nền tảng khác. Cần phải tìm hiểu nhận thức của người dạy và người học về việc áp dụng dạy học trực tuyến vào quá trình dạy và học các lớp học tiếng Anh, những thách thức mà họ gặp phải khi học trực tuyến và các biện pháp có thể áp dụng nhằm giảm bớt những thách thức và nâng cao hiệu quả đào tạo.

Bài báo này xem xét nhận thức về dạy và học và những thách thức GV và SV gặp phải trong quá trình dạy và học kỹ năng nói tiếng Anh trong giai đoạn đại dịch Covid -19. Các đề xuất của nâng cao chất lượng dạy và học kỹ năng nói tiếng Anh trong lớp học trực tuyến của giảng viên và sinh viên cũng được xác định trong nghiên cứu này.

## 2. Nội dung nghiên cứu

### 2.1. Học tập và giảng dạy trực tuyến

Học tập trực tuyến là quá trình ứng dụng công nghệ mới và internet để tham gia các khóa học thông qua các phần mềm, nền tảng học tập và giảng dạy giữa GV và SV, (Rice và Gregor, 2016) [9]. Học tập và giảng dạy trực tuyến giúp xóa bỏ khoảng cách giữa nhà trường và người học, tạo thuận lợi cho người học tiếp cận với khóa học, tiếp cận với GV và tài liệu học tập một cách nhanh chóng và dễ dàng và hiệu quả mà không cần đến lớp trực tiếp. Theo Kramer (2000) [10], cùng với sự phát triển không ngừng của công nghệ, sự phổ biến của internet, wifi; học tập trực tuyến cũng phát triển không ngừng, trở thành một hình thức học tập hiệu quả bên cạnh hình thức học tập trực tiếp truyền thống. Điều này có nghĩa là GV cần học tập không ngừng, điều chỉnh kỹ thuật giảng dạy của mình để có thể trang bị những kỹ năng tốt giúp họ tiếp cận nhanh nhẹn với nền giáo dục trong thế giới hiện tại.

Giảng dạy trực tuyến là việc sử dụng internet để phân phối, thực hiện và quản lý các khóa học thuận lợi hơn; bao gồm việc áp dụng công nghệ để lập kế hoạch, hướng dẫn và phân phối tài liệu học tập và khuyến khích sự tương tác hai chiều giữa GV và SV. Hầu hết các tổ chức giáo dục đã áp dụng các nền tảng học tập trực tuyến như Zoom, Microsoft Teams và Google Meet ... để tạo điều kiện thuận lợi cho việc triển khai học tập trực tuyến. Theo Chung (2020) [11], GV sử dụng công nghệ trong giảng dạy từ xa trong thời điểm đại dịch là điều khó tránh khỏi. Áp dụng hình thức học ảo trong các lớp học ngoại ngữ trước khi dịch Covid-19 bùng phát chủ yếu là để làm cho việc học thông thường trở nên hiệu quả. Tuy nhiên, việc áp dụng công nghệ trong các lớp học tiếng Anh đã trở thành bắt buộc trong thời kỳ đại dịch vì nó giúp hạn chế sự lây lan của dịch bệnh và đảm bảo tính liên tục của quá trình học tập trong thời kỳ đại dịch (Dizon, 2020) [12]. Theo Famularsih (2020) [13], quá trình đào tạo trực tuyến diễn ra khi GV và SV sử dụng internet và công nghệ để dạy và học, ứng dụng công nghệ và tối ưu hóa việc tích hợp công nghệ thông tin vào quá trình giảng dạy, học tập; nhằm tạo động lực cho SV, giảm bớt căng thẳng và đạt hiệu quả cao.

### 2.2. Những thách thức Sinh viên gặp phải khi học kỹ năng nói trong đại dịch covid-19

Theo Ghavifekr (2020) [14] sự thiếu tự tin của SV và việc giao tiếp qua các lớp học ảo đã khiến người học khó nói hoặc phát âm chưa chính xác như khi thực tập trực tiếp ở lớp học. SV gặp khó khăn trong việc thể hiện bản thân vì họ sợ phạm sai lầm. Ngoài ra, thiếu vốn từ vựng khiến SV khó diễn đạt ý kiến, quan điểm một cách hoàn hảo (Hernandez, 2021) [15]. Sự thiếu hụt kiến thức ngôn ngữ khiến SV lo lắng vì ngay cả khi người học có điều gì muốn nói, trao đổi, họ cũng ngần ngại vì sợ mắc lỗi ngữ pháp và bị các SV khác chế cười (Jasrial, 2020) [16]. So với học trực tiếp, học trực tuyến hạn chế tương tác giữa các SV với nhau, bởi vì tất cả SV không thể làm việc cùng nhau và ngồi cạnh những người khác để hiểu rõ hơn thông qua cử chỉ, nét mặt, điệu bộ.... Theo Kaur (2020) [17], tương tác không đầy đủ với bạn bè sẽ cản trở việc thực hành hiệu quả kỹ năng nói. Mặc dù GV nỗ lực rất nhiều trong các lớp học trực tuyến để đảm bảo họ thu hút sự chú ý của tất cả SV bằng cách lôi cuốn họ vào các hoạt động thú vị, khuyến khích họ nói trong lớp, SV vẫn khó đạt được mục đích này vì không phải tất cả người học đều đã quen với học trực tuyến, và GV thậm chí cũng khó nhận được phản hồi từ những SV không tích cực trong quá trình học tập (Kaur, 2020) [17]. Trong nghiên cứu của mình, Layali (2020) [18] đã tổng kết rằng Covid-19 đã đặt người học vào tình huống họ có thể tự học ngôn ngữ, điều này khiến họ phải tích cực hơn trong học tập, tự nghiên cứu và vượt qua những khó khăn, thách thức trong quá trình tự học đó.

Theo nhà khoa học Lim (2021) [19] yếu tố tâm lý ảnh hưởng đến sự tham gia của SV trong quá trình học tiếng Anh. Một vấn đề lớn của học trực tuyến là quá trình tương tác GV và SV không nhanh và hiệu quả như trên lớp trực tiếp do khoảng cách quá xa, không gian mạng không ổn định (Manan, 2020) [20]. Vì vậy, cần có giải pháp cho quá trình SV tương tác hai chiều hiệu quả, nhanh chóng để đạt được mục tiêu học tập trong thời kỳ đại dịch. SV cũng thường lo lắng và không có đủ động lực để học khi đối mặt với những tình huống khó khăn vì một số SV không thành thạo trong việc sử dụng máy tính, kỹ thuật kết nối internet, thao tác các ứng dụng.... Do đó, SV mất nhiều thời gian để tìm hiểu, khám phá và thao tác các ứng dụng học tập trực tuyến, làm ảnh hưởng không nhỏ đến giờ học và tâm lý học

tập. Mistar (2020) [21], cho rằng, không nên quá lạm dụng học tập trực tuyến vì nó liên quan đến nhiều quá trình phức tạp mà SV thường gặp khó khăn như ghi âm, sử dụng phương tiện học tập trực tuyến để tham gia thảo luận, trình diễn và ghi nhớ, đặc biệt là để đánh giá kỹ năng nói. Đây là những thao tác mà người học cần nhiều thời gian để thích nghi, để gia tăng mức độ căng thẳng đối với những SV cảm thấy khó thích nghi, hoặc gặp khó khăn trong quá trình học tập như kết nối chậm, không thể kết nối với bạn bè, nhóm học tập, đăng tải bài làm, đăng tải bài tập... (Octaberlina, 2020) [22]. Ngoài ra, với sự hỗ trợ không phù hợp từ gia đình, bạn bè, khoa, nhà trường và người hướng dẫn trong thời gian dịch bệnh, SV khó đạt hiệu quả cao trong học tập trực tuyến (Pazilah, 2020) [23]. Thiếu không khí học tập thoải mái, thuận lợi tại nhà cũng là một thách thức cản trở việc triển khai thành công hình thức học tập trực tuyến. Nguyên nhân là do hầu hết các gia đình đều sinh sống chung, đông người và việc trợ giúp các công việc nhà trong thời gian dịch bệnh cũng làm ảnh hưởng tiêu cực đến việc học tập của SV (Rashid, 2020) [24].

Hơn nữa, những thách thức về thể chất như căng thẳng nếu ngồi lâu trước máy tính, thị lực giảm sút... là những vấn đề phổ biến mà SV gặp phải và có thể khiến họ cảm thấy không thoải mái trong quá trình học tập (Shahzad, 2020) [25]. Theo Verawardina (2019) [26] sự hài lòng và tương tác hiệu quả của người học là yếu tố cốt yếu trong quá trình học tập trực tuyến, đặc biệt là học tiếng Anh. SV sẽ có động lực hơn để tham gia vào việc học tập trực tuyến khi GV đưa ra những phản ứng, nhận xét, khuyến khích phù hợp trong quá trình tương tác, giúp phát triển kỹ năng và kết quả học tập.

### ***2.3. Ứng dụng mạng xã hội để giúp người học tiếng Anh đối phó với những thách thức trong đại dịch Covid-19.***

Chiến lược tự học là một trong những kỹ thuật học ngôn ngữ được sử dụng phổ biến, đặc biệt là trong thời kỳ đại dịch. Học các kỹ năng ngôn ngữ, đặc biệt là kỹ năng giao tiếp trong thời đại này, là rất quan trọng đối với người học vì nó giúp tăng cơ hội việc làm của SV sau khi ra trường. GV cần phát triển các chiến lược hiệu quả và đổi mới hơn trong việc sử dụng công nghệ để thúc đẩy quá trình tự học, tự nghiên cứu của SV như cung cấp tài nguyên giảng dạy và học tập phong phú, giao thêm nhiều hoạt động học tập bên ngoài lớp học.... Tạo môi trường học tập bền vững, phát triển cộng đồng học tập và áp dụng công nghệ phù hợp để phát triển nội dung phù hợp là những ví dụ về học tập trực tuyến có thể mang lại cơ hội học tập tốt nhất cho người học. Rõ ràng là người học luôn có động lực khi tham gia các hoạt động học tập trực tuyến mà họ cảm nhận sự hữu ích, phù hợp, lôi cuốn và là chủ thể chính của giờ học, bằng cách được hướng dẫn và trợ giúp phù hợp về sử dụng các nền tảng học tập trực tuyến thay cho hình thức dạy trực tiếp, đặc biệt trong giai đoạn dịch Covid-19. (Wang, 2020) [27].

Theo Yilmaz (2017) [28], các hoạt động học tập trực tuyến mang tính tương tác cao, hấp dẫn rất quan trọng vì nó giúp người học rèn luyện các kỹ năng ngôn ngữ và làm quen với từ vựng mới trong quá trình học. SV thích tra cứu từ mới và học cấu trúc ngôn ngữ thông qua các nguồn trực tuyến do sự gia tăng đáng kể của các thiết bị kỹ thuật số, máy tính và điện thoại thông minh. Hiện nay, hầu hết SV đều cài đặt từ điển trên thiết bị của mình để giúp họ hiểu nghĩa của từ vựng mới. Ngoài ra, một số ứng dụng rất hữu ích vì nó giúp GV tạo bài tập cho người học của họ. Nghiên cứu của Zakaria (2017) [29] cho rằng từ điển điện tử rất tiện lợi và tiết kiệm thời gian cho người học khi tra cứu định nghĩa của từ mới, từ đồng nghĩa và trái nghĩa, đồng thời có cách dùng mẫu từ mới trong các tình huống cụ thể. Một số nghiên cứu đã tiết lộ rằng sự tự tin của người học được nâng cao nhờ áp dụng các chiến lược này, cho phép họ học từ vựng theo tốc độ của riêng mình.

Theo kết quả bài báo của Rashid (2020) [24], người học hào hứng với việc học tiếng Anh trên các nền tảng truyền thông xã hội như Facebook, Zalo và WhatsApp... Tương tự, người học từ các nơi khác nhau trên thế giới có thể tham gia và thảo luận về các chủ đề khác nhau trên các nền tảng truyền thông xã hội (Mistar, 2015) [21]. Việc áp dụng giao tiếp qua các thiết bị trung gian cho phép SV học dạng chuẩn của một ngôn ngữ và các biến thể của nó một cách linh hoạt hơn, phù hợp với ngữ cảnh. Theo nghiên cứu của Hernandez (2017) [15], SV thích sử dụng Facebook hơn trong hoạt động học tập vì các tính năng giao tiếp phổ biến, thân thiện với người dùng. Theo nhà ngôn ngữ học Chung [11], các nền tảng xã hội đã giúp SV cải thiện kỹ năng nói của họ và cũng chia sẻ, học thêm từ ngữ, kiến thức và thuật ngữ mới. Rõ ràng là các nền tảng xã hội cung cấp một môi trường phong phú, khuyến khích người

học và cải thiện sự tự tin, động lực và nhận thức của SV về việc học các kỹ năng nói tiếng Anh. Theo Kaur (2016) [17], thái độ của SV đối với việc học một ngôn ngữ mới có thể được thúc đẩy thông qua phương tiện truyền thông xã hội. Theo đó, Octaberlina (2015) [22] khẳng định rằng Facebook có thể tăng cường hướng dẫn ngôn ngữ và mở rộng giao tiếp ra ngoài lớp học, vì Facebook dễ sử dụng hơn nên nó cho phép người học giao tiếp bằng bất kỳ ngôn ngữ nào đồng thời giảm bớt sự lo lắng của họ về việc giao tiếp bằng ngôn ngữ thứ hai.

Tương tự, việc ứng dụng Viber, Facebook message, WhatsApp ... trong dạy và học đã phổ biến ở nhiều cơ sở giáo dục trên toàn cầu. Nhiều SV đã quen thuộc với các ứng dụng này và do đó không cần phải tốn nhiều thời gian tìm hiểu, học trước về cách sử dụng (Allam, 2020) [6]. Viber, Facebook message và WhatsApp... cho phép GV và SV tương tác hiệu quả hơn trong môi trường giáo dục trực tuyến (Adedoyin, 2018) [3]. Trong thời kỳ đại dịch, các ứng dụng này đã giúp GV có thể theo dõi tiến độ học tập của SV, tương tác hiệu quả và nhanh chóng. WhatsApp được áp dụng trong trao đổi văn bản trực tiếp với sinh viên và thảo luận về các yêu cầu của họ, đặc biệt là trong việc giảng dạy tiếng Anh. Theo nghiên cứu được thực hiện bởi Layali (2020) [18] về quá trình học tiếng Anh của SV đại học, rõ ràng là ứng dụng WhatsApp rất quan trọng vì nó tạo điều kiện thuận lợi cho việc học và thúc đẩy giải quyết vấn đề, đồng thời hỗ trợ người học hợp tác và cải thiện kỹ năng giao tiếp của họ. Một nghiên cứu ở Indonesia của Manan (2017) [20] kết luận rằng ứng dụng WhatsApp có thể hỗ trợ và nâng cao khả năng đàm thoại của người học trong môi trường đại học. Người học sử dụng phần mềm hiệu quả vì nó không có trở ngại và giảm thiểu các vấn đề về giao tiếp. Ngoài ra, rõ ràng là WhatsApp nâng cao vốn từ vựng của người học. Theo Yilmaz (2020) [28] WhatsApp được sử dụng để trao đổi các cuộc trò chuyện, cảnh báo thời hạn nộp bài và đưa ra thông báo về bài giảng. Bởi vì WhatsApp là phương tiện truyền thông xã hội được sử dụng rộng rãi cho phép người điều hành gửi và nhận văn bản, video và cuộc gọi thoại, nên nó gián tiếp cải thiện kỹ năng nói của người học (Mistar, 2019) [21]. SV cũng có thể tương tác với GV của mình thông qua WhatsApp trong giờ hành chính bất kể giới hạn khoảng cách vật lý và do đó nhận được phản hồi ngay lập tức từ GV. Có thể khẳng định rằng hiệu quả trong giao tiếp là rất quan trọng trong học tập trực tuyến (Alhumaid, 2020) [3]. Ứng dụng của các nền tảng xã hội trong việc hỗ trợ quá trình học tập giúp cải thiện trải nghiệm học tập, nâng cao hiệu quả học tập đặc biệt là đối với người học tiếng Anh (Jasrial, 2018) [16].

Theo tác giả Rashid (2021) [24], học trực tuyến rất quan trọng trong việc giúp người học nâng cao kỹ năng nghe và nói. Bởi vì việc áp dụng công nghệ trong học tập đang trở thành chuẩn mực mới, nên có nhiều nền tảng công nghệ phù hợp để GV sử dụng trong lớp học, đặc biệt là trong việc dạy kỹ năng nói. Nghiên cứu của Octaberlina (2015) [22] cho rằng học trực tuyến là kỹ thuật tốt nhất để dạy và học kỹ năng nói vì nó đáng tin cậy khi chúng ta bị hạn chế về khoảng cách. Đây cũng là một cách giảng dạy phù hợp vì GV có thể hướng dẫn cho SV từ những khoảng cách địa lý xa, cùng thời gian có thể cung cấp tài liệu học, hướng dẫn, phản hồi cho SV theo cách tích cực nhất, giúp gia tăng sự tự tin, động lực của người học (Yilmaz, 2018) [28]. Ngoài ra, hầu hết SV thích học tập độc lập vì họ có thể chủ động với quá trình học thông qua sự tương tác với GV, các SV khác, tài liệu học, nhiệm vụ học tập một cách thoải mái về không gian và thời gian.

### **3. Phương pháp nghiên cứu**

#### **3.1. Mẫu nghiên cứu**

Đối tượng nghiên cứu bao gồm GV và SV của 2 trường đại học công nghệ kỹ thuật là Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh (HCMUTE) và Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh (IUH). Đây là hai trường Đại học đào tạo đa ngành, có số lượng SV đông tại Thành phố Hồ Chí Minh, cung cấp nguồn nhân lực kỹ thuật công nghệ có chất lượng cho thị trường lao động. Hai trường Đại học HCMUTE và IUH đã có những thay đổi tích cực trong giảng dạy trực tuyến, kịp thời đáp ứng nhu cầu của GV và SV trong thời gian giãn cách xã hội, và giúp cho quá trình đào tạo không bị gián đoạn trong giai đoạn dịch bệnh Covid-19. Hai mươi GV phụ trách lớp học kỹ năng nói tiếng Anh và 50 sinh viên HCMUTE và 50 sinh viên IUH tham gia trả lời các câu hỏi về giảng dạy và học tập trực tuyến kỹ năng nói tiếng Anh.

### 3.2. Công cụ nghiên cứu

Các cuộc khảo sát trực tuyến được tạo bởi Google Docs. Câu hỏi khảo sát dành cho GV có ba phần bao gồm dữ liệu xã hội học, đánh giá của GV về chất lượng dạy học trực tuyến trong lớp học kỹ năng nói tiếng Anh. Câu hỏi khảo sát dành cho SV liên quan đến đánh giá về chất lượng học trực tuyến, những thách thức và thuận lợi của việc học trực tuyến trong các lớp học kỹ năng nói tiếng Anh. Cuộc khảo sát được phát triển dựa trên định dạng Thang đo Likert 4 mức độ là Hoàn toàn đồng ý (S.A), Đồng ý (A), Không đồng ý (D) và Hoàn toàn không đồng ý (SD). Việc tham gia vào nghiên cứu là tự nguyện và không có sự thu thập thông tin cá nhân nào. Dữ liệu sau đó được chuyển sang Excel để cho phép phân tích được trình bày thành các bảng và tỷ lệ phần trăm.

### 3.3. Thu thập dữ liệu và phân tích

Các nhà nghiên cứu thường sử dụng một cuộc khảo sát trực tuyến trong tình huống đại dịch Covid-19, để đảm bảo sự an toàn sức khỏe. Nghiên cứu này tiến hành khảo sát GV và SV theo hình thức trực tuyến thông qua biểu mẫu Google Docs được gửi và thu thập qua các nền tảng xã hội như Zalo, Email, và Facebook. Khách thể khảo sát điền vào bảng câu hỏi thông qua biểu mẫu Google. Họ cần phải hoàn thành 10 mục được cung cấp trong bảng câu hỏi trong khoảng 10-15 phút. Kết quả trả lời câu hỏi được thống kê và trình bày theo tần suất, tỷ lệ phần trăm và giá trị trung bình để biểu thị tần suất của dữ liệu. Các kết quả này được phân tích để tìm xác định nhận thức của giảng viên và sinh viên về liên quan tới dạy và học trực tuyến trong lớp học kỹ năng nói tiếng Anh tại HCMUTE và IUH.

## 4. Kết quả và thảo luận

Kết quả được sắp xếp theo các phần khảo sát, bao gồm khảo sát của GV và khảo sát của SV.

### 4.1. Kết quả khảo sát Giảng viên

#### 4.1.1. Kinh nghiệm giảng dạy trực tuyến

Nghiên cứu đã xem xét sự sẵn sàng của GV để thực hiện các lớp học trực tuyến. Khảo sát cho thấy một tỷ lệ đáng kể GV đã có kiến thức về giảng dạy trực tuyến trước khi dịch Covid-19 bùng phát, với tỷ lệ 60%. Tuy nhiên, vẫn còn 40% GV không có kinh nghiệm giảng dạy trực tuyến trước đó. Hầu hết các GV cũng cho biết rằng họ đã sử dụng Zoom và Microsoft Teams để tổ chức các lớp học trực tuyến với tỷ lệ lần lượt là 95% và 90%. Rõ ràng là hầu hết GV đã sử dụng nhiều nền tảng xã hội để giao tiếp với SV của họ. Ngoài ra, một số người tham gia cho biết họ đã sử dụng điện thoại để thông báo, trợ giúp cho SV, như được chỉ ra tại Bảng 1.

**Bảng 1.** Kinh nghiệm dạy học trực tuyến của giảng viên

Câu hỏi	Lựa chọn trả lời	Tần xuất	Phần trăm (%)
Thầy/Cô đã có kinh nghiệm giảng dạy trực tuyến trước khi dịch Covid-19 bùng phát không?	Đồng ý	12	60
	Không Đồng ý	8	40
Thầy/Cô có được huấn luyện trước khi giảng dạy trực tuyến không?	Yes	6	30
	No	14	70
Ứng dụng/ Nền tảng xã hội nào Thầy/Cô thường sử dụng khi dạy trực tuyến?	Zoom	19	95
	Microsoft Teams	18	90
	WhatsApp	10	50
	Google Meet	15	75
Trong quá trình giảng dạy trực tuyến, Thầy/Cô thường liên hệ, giao tiếp với SV bên ngoài lớp học bằng cách nào?	Zalo,	20	100
	Chat platform được cung cấp trên mạng xã hội,	20	100
	dùng điện thoại cá nhân	15	75

Phần lớn GV (60%) đã từng có kinh nghiệm giảng dạy trực tuyến trước khi dịch Covid-19 bùng phát. Tuy nhiên, hầu hết giáo viên (70%) không đồng ý rằng họ không được đào tạo chuyên sâu về giảng dạy trực tuyến. Rõ ràng là, bên cạnh việc sử dụng Zoom và Microsoft Teams trong giảng dạy như những

nền tảng trực tuyến phổ biến ở Việt Nam, vì chúng miễn phí và dễ dàng cho cả GV và SV, tất cả các GV cũng đã sử dụng một số cách khác nhau để liên hệ, giao tiếp và thảo luận với SV của mình.

#### 4.1.2. Đánh giá kỹ năng sử dụng công nghệ vào dạy học kỹ năng nói tiếng Anh trong các lớp học trực tuyến của giảng viên

Trước thời gian giãn cách xã hội, hầu hết tất cả các lớp nghe nói tiếng Anh đều được giảng dạy trực tiếp tại trường đại học IUH và HCMUTE. GV và SV tương tác trực tiếp trên lớp, với sự hỗ trợ từ hệ thống học tập online (LMS), hỗ trợ từ nhà trường SV có thể tiếp nhận tài nguyên học tập, tham gia thảo luận và rèn luyện các bài tập bổ sung hàng tuần dưới sự hướng dẫn của GV. Tuy nhiên, hầu hết GV và SV chưa có sự chuẩn bị cho việc học tập trực tuyến trong thời gian giãn cách xã hội, vì dịch bệnh bất ngờ. Tuy nhiên, bằng tinh thần tự học tự nghiên cứu để phục vụ tốt cho quá trình giảng dạy, hầu hết GV đã trang bị cho mình kiến thức về máy tính, internet, sử dụng các phần mềm....để có thể giảng dạy trực tuyến tốt, với kết quả tối ưu nhất.

Kết quả khảo sát đánh giá của giảng viên về kỹ năng sử dụng công nghệ vào dạy học kỹ năng nói tiếng Anh trong các lớp học trực tuyến, có từ 80% - 95% giảng viên khẳng định có kỹ năng công nghệ thực hiện dạy học trực tuyến. Phần lớn giảng viên có kiến thức và kỹ năng cơ bản về sử dụng bộ phần mềm ứng dụng văn phòng, công cụ tìm kiếm và các phần mềm dạy học trực tuyến. Tuy nhiên, có 20% giảng viên còn gặp khó khăn với biểu hiện kỹ năng công nghệ này. Tỷ lệ giảng viên sử dụng hiệu quả các công cụ phần cứng và phần mềm vào dạy học trực tuyến rất cao. Bên cạnh đó, có tới 90% giảng viên sử dụng đa phương tiện để nâng cao hiệu quả dạy học và phù hợp với việc học của sinh viên. Ngoài ra, khi dạy học trực tuyến có 85% giảng viên sử dụng phối kết hợp các phương tiện truyền thông và công cụ dạy học trực tuyến. Hầu hết giảng viên tự tin giải quyết được những sự cố xảy ra về kỹ thuật trong khi dạy học trực tuyến. Phần lớn giảng viên giảng dạy tiếng Anh tại IUH và HCMUTE đều là giảng viên trẻ, và làm việc trong môi trường dạy học kỹ thuật công nghệ nên dễ dàng tiếp cận với công nghệ trong dạy học. Bên cạnh đó, ngay cả khi dạy học theo phương thức trực tiếp, các giảng viên trẻ dạy tiếng Anh cũng thường sử dụng công nghệ vào dạy học để gia tăng tính tương tác và sự đa dạng của bài học đối với sinh viên. Những khía cạnh này có thể giải thích về khả năng sử dụng công nghệ khi dạy học kỹ năng nói tiếng Anh cho sinh viên trong các lớp học trực tuyến của giảng viên.

**Bảng 2.** Đánh giá về kỹ năng sử dụng công nghệ vào dạy học kỹ năng nói tiếng Anh trong các lớp học trực tuyến của giảng viên

TT	Kỹ năng sử dụng công nghệ vào dạy học	Hoàn toàn đồng ý	Đồng ý	Không đồng ý	Hoàn toàn không đồng ý
1	Tôi có kiến thức và kỹ năng cơ bản về sử dụng bộ phần mềm ứng dụng văn phòng (MS Office), công cụ tìm kiếm, thư điện tử... và các phần mềm dạy học trực tuyến (Google Meet, Zoom, Ms Team ...).	30%	50%	20%	-
2	Tôi sử dụng hiệu quả các công cụ phần cứng (Máy tính để bàn, laptop, máy tính bảng, máy ảnh ...) và phần mềm theo yêu cầu của dạy học trực tuyến.	40%	55%	5%	-
3	Tôi sử dụng đa phương tiện (Hình ảnh, đồ họa, video, âm thanh, văn bản) để nâng cao việc dạy học của bản thân và phù hợp với hoạt động học tập của sinh viên.	45%	45%	10%	-
4	Tôi sử dụng phối hợp các phương tiện truyền thông khác nhau (Email, Zalo, Google Meet, YouTube) và các công cụ webtools (Quizlet, Padlet, ThingLink, EdPuzzle...) khi dạy học trực tuyến.	35%	50%	15%	-
5	Tôi giải quyết được các vấn đề phát sinh khi sử dụng công cụ dạy học trực tuyến hay tình huống không mong muốn (Ví dụ như ngắt kết nối mạng).	55%	40%	5%	-

#### 4.1.3. Đánh giá của Giảng viên về chất lượng học kỹ năng nói tiếng Anh trong các lớp học trực tuyến

Nghiên cứu khảo sát đánh giá của GV về chất lượng học kỹ năng nói tiếng Anh trong các lớp học trực tuyến cho thấy, nhìn chung tỉ lệ giảng viên đánh giá tích cực về chất lượng học kỹ năng nói tiếng Anh chưa cao. Có tới 75% GV cho rằng chất lượng học kỹ năng nói thấp là do GV và SV thiếu tương tác. Có 62% GV không đồng ý với ý kiến cho rằng SV có đủ kỹ năng để tham gia thảo luận, đặt câu hỏi một cách rõ ràng trong các lớp học trực tuyến. Chỉ có 37% giảng viên đồng ý rằng SV học tập trực tuyến có kết quả học tập tốt hơn so với học tập trực tiếp. Kết quả đánh giá này đặt ra yêu cầu đối với nhà trường về việc bồi dưỡng kỹ năng học tập cho sinh viên trong môi trường học tập trực tuyến.

**Bảng 3.** Đánh giá của giảng viên về chất lượng học kỹ năng nói tiếng Anh của sinh viên trong các lớp học trực tuyến

TT	Chất lượng học kỹ năng nói tiếng Anh của sinh viên	Hoàn toàn đồng ý	Đồng ý	Không đồng ý	Hoàn toàn không đồng ý
1	Chất lượng học kỹ năng nói của SV thấp vì thiếu tương tác giữa GV và SV	5%	20%	40%	35%
2	SV có đủ kỹ năng để đặt tương tác, thảo luận, câu hỏi rõ ràng trong các lớp học trực tuyến.	18%	20%	47%	15%
3	SV tham gia các khóa học trực tuyến học tốt hơn những người học trực tiếp	19%	18%	55%	8%

#### 4.1.4. Đề xuất của Giảng viên nhằm nâng cao chất lượng dạy và học kỹ năng nói tiếng Anh trong các lớp học trực tuyến

Nghiên cứu cũng xem xét các đề xuất của GV nhằm nâng cao chất lượng dạy và học kỹ năng nói trong đại dịch Covid-19. Nhiều người được hỏi đồng ý rằng việc xem video, sử dụng sách giáo trình, bảng thảo luận và nhiều chiến lược khác là rất quan trọng trong việc cải thiện việc dạy và học kỹ năng nói trong thời kỳ đại dịch, như được chỉ ra trong Bảng 4.

**Bảng 4.** Đề xuất của Giảng viên nhằm nâng cao chất lượng dạy kỹ năng nói tiếng Anh trong các lớp học trực tuyến

TT	Đề xuất nâng cao chất lượng dạy kỹ năng nói tiếng Anh	Hoàn toàn đồng ý	Đồng ý	Không đồng ý	Hoàn toàn không đồng ý
1	Xem video, nghe các băng ghi âm trên internet	40%	50%	10%	-
2	Tạo các diễn đàn thảo luận, chia sẻ ý kiến	35%	60%	5%	-
3	Đọc giáo trình, sách tham khảo	37%	59%	4%	-

Một tỷ lệ lớn GV (50%) đồng ý rằng việc xem video kể chuyện sẽ nâng cao chất lượng dạy và học kỹ năng nói trong mùa dịch Covid-19. Theo đó, 60% GV đồng ý rằng forum/diễn đàn thảo luận rất quan trọng trong việc nâng cao chất lượng dạy và học kỹ năng nói, nhưng GV cần chia lớp thành các phòng trò chuyện hoặc phòng thảo luận nhỏ hơn để có thể kiểm soát SV dễ dàng hơn. Đa số GV (61%) rất đồng ý với việc ôn tập từ vựng và ngữ pháp trong sách bài tập điện tử sẽ giúp nâng cao chất lượng dạy và học kỹ năng nói, đây cũng là một phương pháp thú vị để SV nâng cao kiến thức ngôn ngữ và phương pháp tự học hấp dẫn. Ngoài ra, đa số GV (50%) đồng ý với việc sử dụng phần mềm tự luyện/ghi âm có ý nghĩa trong việc nâng cao chất lượng dạy và học kỹ năng nói trong mùa dịch Covid-19, vì thời gian có hạn, GV khó có thể thúc đẩy SV của mình luyện nói thường xuyên trong giờ học nói, vì vậy tự luyện tập hoặc ghi âm ở nhà có thể là một cách chủ động với SV và khuyến khích nâng cao kỹ năng tự học. Cuối cùng, một tỷ lệ lớn hơn GV đồng ý mạnh mẽ rằng việc sử dụng hiệu quả sách tham khảo, giáo trình sẽ nâng cao chất lượng dạy và học kỹ năng nói trong Đại dịch Covid-19. Bên cạnh đó, việc quay

video, ghi âm giọng nói của SV khi luyện tập ở nhà trong thời gian dịch bệnh thực sự là những cách hiệu quả để khuyến khích SV dành thời gian luyện nói cũng như cải thiện kỹ năng nói. Chỉ cần ở nhà, dành thời gian xem video của SV và đưa ra nhận xét ở khoảng cách an toàn, thực sự là lựa chọn tốt nhất của GV mà không sợ nguy cơ lây nhiễm bệnh.

#### 4.2. Kết quả khảo sát sinh viên

##### 4.2.1. Đánh giá việc học trực tuyến kỹ năng nói tiếng Anh của sinh viên

Phần đầu tiên của bảng khảo sát xem xét quan điểm của SV về tình trạng học tập trực tuyến trong thời kỳ đại dịch. Rõ ràng, sinh viên xem học trực tuyến là một giải pháp học tập phù hợp trong thời kỳ đại dịch. Hầu hết những SV được hỏi cho biết rằng họ đã sử dụng Microsoft Teams hoặc Zoom trong các lớp học ảo của mình. Điều này phù hợp với nghiên cứu của Hernandez (2020) [15], người đã phát hiện ra rằng việc sử dụng Microsoft Teams đã tăng lên đáng kể bên cạnh Zoom trong thời kỳ đại dịch. Tuy nhiên, hầu hết SV tham gia khảo sát tiết lộ rằng họ không được đào tạo đầy đủ và thiếu kỹ năng công nghệ để tham gia học trực tuyến.

Nhiều SV cũng chỉ ra rằng các nền tảng trực tuyến không dễ sử dụng, điều này cho thấy rằng người học chưa thực sự được chuẩn bị đầy đủ để tham gia các lớp học trực tuyến, do tình hình dịch bệnh bất ngờ. Các lớp học trực tuyến giúp SV thấy linh hoạt hơn khi tham gia các lớp học. Tuy nhiên, nhiều SV cho biết họ chưa hài lòng về sự tương tác giữa SV và GV trong quá trình dạy và học trực tuyến, vì vậy họ không có động lực cao để tham gia các lớp học trực tuyến.

Dữ liệu cho thấy hiệu quả của việc học trực tuyến chưa cao, với giá trị trung bình là 2,548 và độ lệch chuẩn là 0,647. Hầu hết các thách thức được báo cáo bao gồm cơ sở vật chất và thiết bị không đầy đủ, kiến thức máy tính không đầy đủ và những khó khăn khi sử dụng các nền tảng trực tuyến.

**Bảng 5.** Đánh giá của sinh viên về việc học trực tuyến kỹ năng nói tiếng Anh

TT	Đánh giá của sinh viên về việc học trực tuyến kỹ năng nói tiếng Anh	Giá trị trung bình	Độ lệch chuẩn	Câu trả lời
1	Tôi có đủ kỹ năng để tham dự các lớp học trực tuyến	2.0929	0.92668	Disagree
2	Tôi có đủ kỹ năng máy tính để tham gia các lớp học ảo.	2.9321	0.93845	Disagree
3	Tôi hiểu rõ các hướng dẫn của GV đưa ra trước khi tham gia vào các lớp học trực tuyến.	3.6821	1.00306	Agree
4	Thật dễ dàng để sử dụng các công cụ trực tuyến.	2.8929	0.99242	Disagree
5	Tôi có được kinh nghiệm học tập trong môi trường học tập ảo mới.	3.6893	1.07091	Agree
6	Thật linh hoạt để tham gia vào việc học trực tuyến.	2.5429	1.157	Disagree
7	Tôi có động lực cao khi tham gia học trực tuyến.	3.3630	1.40120	Neither
8	Tôi hài lòng với sự tương tác với GV trong các lớp học trực tuyến.	3.475	1.13249	Agree
9	Tôi có đủ kỹ năng để đặt thảo luận, câu hỏi trong học tập trực tuyến	2.7321	1.02463	Disagree
10	Tôi có thể tham gia học trực tuyến một cách hiệu quả khi ở nhà.	3.3857	1.3311	Neither

11	Thỉnh thoảng các thành viên trong gia đình làm phân tâm khi tôi tham gia các bài giảng trực tuyến.	2.7179	1.1527	Agree
----	--	--------	--------	-------

Hầu hết SV được khảo sát không đồng ý với ý kiến cho rằng họ có đủ kỹ năng để tham gia các lớp học trực tuyến, với điểm trung bình là 2,0929 và độ lệch chuẩn là 0,92668. Ngoài ra, hầu hết SV (Mean=2,9321, Std =0,93845) không đồng ý với thực tế là họ có đủ kỹ năng máy tính để tham gia các lớp học ảo. Phần lớn SV (Mean = 3,6821, Std = 1,00306) hiểu rõ các hướng dẫn của giảng viên đưa ra trước khi tham gia lớp học trực tuyến. Theo đó, hầu hết ý kiến phản hồi (Mean = 2.8929, Std = 0.99242) không đồng tình với ý kiến cho rằng việc sử dụng các công cụ trực tuyến rất dễ dàng. Tuy nhiên, hầu hết SV (Mean = 3,6893, Std = 1,07091) đồng ý với ý kiến rằng họ đã có được trải nghiệm học tập trong môi trường học tập ảo mới. Đa số SV (Mean = 2.5429, Std = 1.157) không đồng tình với ý kiến cho rằng nên linh hoạt khi tham gia học trực tuyến. Dựa trên động lực, hầu hết SV ở mức trung lập (Mean = 3.3630, Std = 1.40120). Ngoài ra, đa số SV (Mean = 3,475, Std = 1,13249) đồng ý với ý kiến rằng họ hài lòng với sự tương tác giữa GV và SV trong lớp học trực tuyến. Tuy nhiên, hầu hết SV (Mean = 2,7321, Std = 1,02463) không đồng tình với ý kiến cho rằng họ có đủ kỹ năng và tự tin để thảo luận, đặt câu hỏi khi học tập. Cuối cùng, một tỷ lệ lớn SV (Mean = 2,7179, Std = 1,1527) đồng ý với ý kiến rằng thỉnh thoảng các thành viên trong gia đình làm phân tâm khi SV đang tham gia các bài giảng trực tuyến với GV. Kết quả khảo sát cho thấy, khi học trực tuyến kỹ năng nói tiếng Anh, khả năng sử dụng công nghệ trong học tập, các kỹ năng học tập và tương tác trong quá trình học tập trực tuyến còn hạn chế.

#### 4.2.2. Những thách thức đối với sinh viên khi học trực tuyến kỹ năng nói tiếng Anh

Các SV khảo sát cho biết họ gặp một số khó khăn trong quá trình học trực tuyến. Một số thách thức bao gồm mất quá nhiều thời gian để thích nghi với việc học trực tuyến (Mean = 3,7683, Std = 0,92457), thiếu kỹ năng CNTT đầy đủ và không thể truy cập internet (Mean = 3,5778, Std = 0,67699). Người học cũng cho biết họ gặp khó khăn trong việc quản lý thời gian vì luôn nộp bài muộn (Mean = 0,67699, Std = 1,22020). Một số SV cũng tiết lộ rằng việc thiếu tương tác cũng là một thách thức đối với họ (Mean=3,7966, Std = 0,41899).

Ngoài ra, SV lo lắng các lớp học trực tuyến không có đủ công cụ để đánh giá SV chính xác và công bằng (Mean = 3,8662, Std = 1,53110). Các lớp học trực tuyến cũng gây khó khăn cho GV xác định sự khác biệt cá nhân giữa các SV một cách nhanh chóng. Cuối cùng, vấn đề bảo mật của SV là một mối quan tâm vì hầu hết họ chỉ ra rằng việc sử dụng máy tính xách tay hoặc mở webcam, truyền tải dữ liệu có thể làm lộ dữ liệu của họ (Mean = 3,7170, Std = 0,35789).

**Bảng 6. Những thách thức đối với sinh viên khi học trực tuyến kỹ năng nói tiếng Anh**

TT	Những thách thức khi học tập trực tuyến kỹ năng nói tiếng Anh	Giá trị trung bình	Độ lệch chuẩn	Câu trả lời
1	Khả năng thích nghi	3.7683	0.92457	Agree
2	Internet và các vấn đề kỹ thuật khác	3.5778	0.67699	Agree
3	Vấn đề quản lý thời gian và tổ chức công việc	3.3670	1.22020	Agree
4	Tương tác không đầy đủ với các SV khác và GV	3.7966	0.41899	Agree
5	Thiếu công cụ thích hợp để đánh giá SV	3.8662	1.53110	Agree
6	Bảo mật và quyền riêng tư dữ liệu	3.7170	0.35789	Agree

#### 4.2.3. Đánh giá về ưu điểm của học trực tuyến kỹ năng nói tiếng Anh

SV cho biết học trực tuyến giúp họ truy cập tài liệu học tập thuận tiện (Mean = 3,8677, Std = 1,4706). Ngoài ra, học tập từ xa thúc đẩy SV tham gia học tập vì nó chủ yếu tập trung vào phương pháp học tập

lấy SV làm trung tâm (Mean = 3,7170, Std = 1,90513). Rõ ràng là học trực tuyến linh hoạt về thời gian và giao tiếp (Mean = 3,5763, Std = 1,4113). Học trực tuyến cũng giúp SV có được những kỹ năng và kinh nghiệm mới (Mean = 3,3670, Std = 1,83807). Các SV cũng tiết lộ rằng học trực tuyến giúp giảm chi phí đi lại khi đến trường đại học và các chi phí liên quan khác (Mean = 3,3041, Std = 1,95631), như được chỉ ra trong Bảng 7.

**Bảng 7. Đánh giá của sinh viên về ưu điểm của học trực tuyến kỹ năng nói tiếng Anh**

TT	Ưu điểm của	Giá trị trung bình	Độ lệch chuẩn	Câu trả lời
1	Truy cập vào các tài liệu học tập khác nhau	3.8677	1.4706	Agree
2	Thuận tiện và thoải mái khi học	3.7170	1.90513	Agree
3	Hình thành phương pháp học tập tích cực, chủ động	3.9378	0.0197	Agree
4	Ứng dụng các phần mềm, trang web giúp gia tăng hiệu quả học tập	3.7165	1.79101	Agree
5	Tăng cường nắm bắt các kỹ năng và kiến thức mới	3.3670	1.83807	Agree
6	Linh hoạt về thời gian và gia tăng cơ hội giao tiếp thông qua các ứng dụng online	3.5763	1.4113	Agree
7	Học tập trực tuyến giúp tiết kiệm chi phí	3.3041	1.95631	Neither

#### 4.2.4. Đề xuất nâng cao chất lượng học kỹ năng nói tiếng Anh trong các lớp học trực tuyến của sinh viên

Kết quả tìm hiểu đề xuất của sinh viên về việc nâng cao chất lượng học kỹ năng nói tiếng Anh trong các lớp học trực tuyến cho thấy, hầu hết SV đều đồng ý rằng việc sử dụng tài liệu, ghi âm, xem lại ngữ pháp và từ vựng trong sách bài tập kỹ thuật số, cùng với các yếu tố khác, rất hữu ích trong việc cải thiện việc dạy và học kỹ năng nói trong thời kỳ đại dịch, như được chỉ ra trong bảng dưới đây (Bảng 8)

Đa số SV (65%) hoàn toàn đồng ý với ý kiến cho rằng việc sử dụng tài liệu rất hữu ích trong việc cải thiện việc học và rèn luyện kỹ năng nói trong thời kỳ đại dịch. Theo đó, phần lớn SV (57%) cho biết việc sử dụng video đã tạo hứng thú và cải thiện kỹ năng nói. Ngoài ra, một tỷ lệ lớn SV (54%) đồng ý với ý kiến rằng đọc sách tham khảo, giáo trình là rất quan trọng trong việc tự học. Một tỷ lệ lớn SV (71%) hoàn toàn đồng ý với thực tế rằng việc ôn tập từ vựng và ngữ pháp trong sách bài tập kỹ thuật số có tầm quan trọng rất lớn trong việc ôn tập, ghi nhớ và làm giàu thêm kiến thức ngôn ngữ. Cuối cùng, bảng thảo luận và bản ghi âm cũng được chỉ ra là rất hữu ích trong việc cải thiện việc nâng cao kỹ năng nói trong thời kỳ đại dịch, với tỷ lệ lần lượt là 56% và 69%.

**Bảng 8. Đề xuất nâng cao chất lượng học kỹ năng nói tiếng Anh trong các lớp học trực tuyến của sinh viên**

TT	Các đề xuất nâng cao chất lượng học kỹ năng nói tiếng Anh trong các lớp học trực tuyến	Hoàn toàn đồng ý	Đồng ý	Không đồng ý	Hoàn toàn không đồng ý
1	Tài liệu bổ sung	65%	35%	-	-
2	Xem video	57%	41%	2%	-
3	Giáo trình	33%	54%	10%	3%
4	Ôn tập từ vựng và ngữ pháp trong sách bài tập và tài nguyên số	71%	28%	1%	-
5	Diễn đàn thảo luận	38%	56%	6%	-
6	Ghi âm hoặc làm video	69%	29%	2%	-

Các kết quả khảo sát nhận thức của giảng viên và sinh viên về dạy - học kỹ năng nói tiếng Anh trong các lớp học trực tuyến tại HCMUTE và IUH cho thấy, giảng viên và sinh viên là hai chủ thể quyết định sự thành công của quá trình dạy - học trực tuyến kỹ năng nói tiếng Anh. Hầu hết GV trong nghiên cứu này có khả năng sử dụng công nghệ trong dạy học trực tuyến. Điều này giúp họ tiến hành giảng dạy trực tuyến thuận lợi và tự tin hơn. Phát hiện này cũng được đề cập trong nghiên cứu của Adedoyin (2016) [2], kỹ năng CNTT là rất quan trọng trong giảng dạy trực tuyến. Tuy nhiên, rõ ràng là hầu hết GV thích giảng dạy trực tiếp hơn là học trực tuyến. Theo Famularsih (2020) [13], các lớp học trực tiếp sinh động hơn và cho phép người GV thảo luận với SV của họ nhanh chóng, rõ ràng và hiệu quả hơn. Các GV cũng chỉ ra rằng các lớp học trực tuyến cần nhiều thời gian chuẩn bị hơn so với các lớp học truyền thống, và GV có thể đối mặt với nhiều vấn đề làm ảnh hưởng đến quá trình giảng dạy.

Dựa trên kết quả khảo sát của SV, rõ ràng là học trực tuyến là phương thức học tập đem lại nhiều lợi ích như sự an toàn cần thiết, độc lập và tự chủ trong học tập, nâng cao khả năng tự học, tự nghiên cứu, học trực tuyến cũng giảm chi phí đi lại cho SV. Tuy nhiên, SV cũng gặp nhiều khó khăn trong quá trình học trực tuyến. Một số thách thức được báo cáo là khó thích nghi với việc học trực tuyến, thiếu tương tác với GV và SV khác và thiếu kỹ năng công nghệ, kết nối internet kém đã ảnh hưởng đến việc học trực tuyến của SV. Phát hiện này tương đồng với kết quả nghiên cứu trong công trình của Jasrial (2020) [16]. Vì vậy, các cơ sở giáo dục cần nhìn nhận và có những hỗ trợ cần thiết để quá trình giảng dạy và học tập của GV và SV hiệu quả hơn. Các SV cũng nhấn mạnh rằng vấn đề này có thể được giải quyết bằng cách cải thiện tốc độ internet. Do đó, nhà trường nên cung cấp cho SV các gói internet với chi phí thấp hơn, tốc độ cao hơn, tạo thuận lợi cho quá trình đào tạo trong điều kiện dịch bệnh khó khăn. Vấn đề bảo mật dữ liệu cũng là mối quan tâm của SV, cho nên các trường đại học nên tuyên truyền, giáo dục nhiều hơn cho SV về quyền riêng tư dữ liệu, vấn đề bảo mật và bản quyền truy cập và sử dụng tài nguyên học tập.

## 5. Kết luận

Nghiên cứu điều tra nhận thức của GV và SV về dạy và học tập trực tuyến kỹ năng nói tiếng Anh. Kết quả khảo sát cho thấy, phần lớn GV có kinh nghiệm và khả năng sử dụng các phần mềm, ứng dụng dạy học trực tuyến vào dạy học kỹ năng nói tiếng Anh, tuy nhiên việc dạy học trực tuyến cần nhiều thời gian chuẩn bị hơn. Đánh giá của SV về việc học trực tuyến kỹ năng nói tiếng Anh trong giai đoạn diễn ra đại dịch Covid cho thấy việc học trực tuyến gặp phải một số khó khăn như khó thích nghi với các khóa học trực tuyến, kỹ năng công nghệ và kỹ năng học tập trực tuyến còn hạn chế. Điều này ảnh hưởng tới chất lượng học tập kỹ năng nói trong các lớp học trực tuyến của sinh viên. Kết quả nghiên cứu cũng xác định được một số đề xuất nâng cao chất lượng dạy - học kỹ năng nói tiếng Anh cho sinh viên trong các lớp học trực tuyến như (1) tăng cường tổ chức cho sinh viên xem video, sử dụng sách giáo trình, bảng thảo luận... trong dạy học kỹ năng nói tiếng Anh; (2) Quay video, ghi âm giọng nói khi SV luyện tập nói tiếng Anh trong giờ tự học; (3) Sử dụng các học liệu số để ôn tập bài tập từ vựng, ngữ pháp... Kết quả nghiên cứu cũng chỉ ra sự cần thiết của việc bồi dưỡng kỹ năng số - kỹ năng và thái độ sử dụng công nghệ trong học tập kỹ năng nói tiếng Anh và các kỹ năng học tập trực tuyến cho sinh viên. Đây là những yếu tố quan trọng giúp sinh viên gia tăng sự tương tác với giảng viên, bạn học và học liệu số trong quá trình học và rèn luyện kỹ năng nói tiếng Anh, qua đó nâng cao chất lượng học kỹ năng nói tiếng Anh. Đồng thời, cần có nhiều sự trợ giúp, tham vấn, đào tạo về kỹ năng công nghệ thông tin cho GV để họ có thể đáp ứng tốt với giảng dạy trực tuyến và nâng cao khả năng thích ứng với công nghệ trong giai đoạn đổi mới giáo dục theo hướng linh hoạt, hiện đại. Hơn thế nữa, các cơ sở giáo dục đại học cần xây dựng hệ thống học tập trực tuyến phù hợp và thường xuyên cập nhật đến GV và SV trong quá trình vận hành để đạt được tiêu chí tự học, tự nghiên cứu của SV. Giảng dạy và học tập trực tuyến không nên được xem như là một giải pháp tạm thời, trong giai đoạn ngắn, mà cần được duy trì như một xu hướng mới, tích hợp với giảng dạy và học tập trực tiếp để tận dụng tối đa những lợi ích của hình thức dạy và học này ở bậc học cao [30].

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] E. Aboagye, J. A. Yawson, and K. N. Appiah, "COVID-19 and E-Learning: The Challenges of Students in Tertiary Institutions," *Social Education Research*, vol. 1, pp. 109-115, 2020.

- [2] O. B. Adedoyin and E. Soykan, "COVID-19 Pandemic and Online Learning: The Challenges and Opportunities," *Interactive Learning Environment*, 2020, doi: 10.1080/10494820.2020.1813180.
- [3] K. Alhumaied, S. Ali, A. Waheed, E. Zahid, and M. Habes, "COVID-19 & E-Learning: Perceptions & Attitudes of Teachers towards E-Learning Acceptance in the Developing Countries," *Multicultural Education*, vol. 6, pp. 100-115, 2020.
- [4] K. K. Krellová, K. Berková, P. Krpálek, and A. Kubišová, "Perception of Selected Aspects of Online Learning by Czech Higher Education Students," *International Journal of Engineering Pedagogy*, vol. 12, no. 5, pp. 4-25, 2022.
- [5] M. D. A. Jumaili *et al.*, "Exploring Electronic Communication Modes Between Iraqi Faculty and Students of Pharmacy Schools Using the Technology Acceptance Model," *American Journal of Pharmaceutical Education*, vol. 81, no. 5, p. 89, 2017.
- [6] S. N. S. Allam *et al.*, "Online Distance Learning Readiness during COVID-19 Outbreak among Undergraduate Students," *International Journal of Academic Research in Business & Social Sciences*, vol. 10, pp. 642-657, 2020.
- [7] F. K. K. Azam, F. Fadhil, and M. M. Yunus, "Enhancing ESL Learners' Writing Skills via ProWrit," *International Journal of Academic Research in Business and Social Sciences*, vol. 9, pp. 660-669, 2019.
- [8] L. M. Cakrawati, "Students' Perception on the Use of Online Learning Platforms in EFL Classroom," *English Language Teaching and Technology Journal*, vol. 1, pp. 22-30, 2017.
- [9] S. Rice and M. N. Gregor, *E-Learning and the Academic Library: Essays on Innovative Initiatives*, Jefferson, NC: McFarland, 2016.
- [10] B. J. Kramer, "Forming a Federated Virtual University through Course Broker Middleware," in *Proceedings: LearnTec 2000*, Heidelberg, 2000.
- [11] E. Chung, G. Subramaniam, and L. C. Dass, "Online Learning Readiness among University Students in Malaysia amidst COVID-19," *Asian Journal of University Education*, vol. 16, pp. 46-58, 2020.
- [12] G. Dizon, "Japanese Students' Attitudes towards the Use of Facebook in the EFL Classroom," *The Language Teacher*, vol. 39, pp. 9-14, 2015.
- [13] S. Famularsih, "Students Experiences in Using Online Learning Applications Due to COVID-19 in English Classroom," *Studies in Learning and Teaching*, vol. 1, pp. 112-121, 2020.
- [14] S. Ghavifekr *et al.*, "Teaching and Learning with ICT Tools: Issues and Challenges from Teachers' Perceptions," *MOJET Online Journal of Educational Technology*, vol. 4, pp. 38-57, 2016.
- [15] S. S. F. Hernandez and A. N. S. Flórez, "Online Teaching during COVID-19: How to Maintain Students Motivated in an EFL Class," *Linguistics and Literature Review*, vol. 6, pp. 157-171, 2020.
- [16] D. Jasrial, "Utilizing WhatsApp Application for Teaching the English Language: Why and How," *International Seminar and Annual Meeting BKS-PTN Wilayah Barat Fields of Language, Literature, Arts, and Culture*, vol. 1, pp. 151-157, 2018.
- [17] D. Kaur and A. A. Aziz, "The Use of Language Game in Enhancing Students' Speaking Skills," *International Journal of Academic Research in Business and Social Sciences*, vol. 10, pp. 687-706, 2020.
- [18] K. Layali and A. A. Shlowiy, "Students' Perceptions of e-Learning for ESL/EFL in Saudi Universities and their Implications during Coronavirus Pandemic: A Review of Literature," *International Journal of English Language & Translation Studies*, vol. 8, pp. 64-72, 2020.
- [19] J. K. S. Lim and M. M. Yunus, "A Systematic Review of E-Learning in Teaching and Learning of Speaking Skills," *International Journal of Academic Research in Business and Social Sciences*, vol. 11, pp. 725-740, 2021.
- [20] N. A. Manan, "WhatsApp Mobile Tool in Second Language Learning," *Indonesian EFL Journal*, vol. 3, pp. 87-92, 2017.
- [21] I. Mistar and M. A. Embi, "Students' Perception of the Use of WhatsApp as a Learning Tool in ESL Classroom," *Journal of Education and Social Sciences*, vol. 4, pp. 96-104, 2016.
- [22] L. R. Octaberlina and A. I. Muslimin, "ESL Students Perspective towards Online Learning Barriers and Alternatives Using Moodle/Google Classroom during COVID-19 Pandemic," *International Journal of Higher Education*, vol. 9, pp. 1-9, 2020.
- [23] F. N. Pazilah, H. Hashim, and M. M. Yunus, "Using Technology in ESL Classroom: Highlights and Challenges," *Creative Education*, vol. 10, pp. 3205-3212, 2019.
- [24] N. Rashid, M. M. Yunus, and M. Mohamad, "E-Dictionary and ESL Learners," in *The 4th International Conference on Learner Diversity Conference, AKEPT, Bandar Enstek Nilai, Negeri Sembilan*, 2015, pp. 575-581.
- [25] S. K. Shahzad *et al.*, "Impact of Virtual Teaching on ESL Learners' Attitudes under COVID-19 Circumstances at Post Graduate Level in Pakistan," *English Language Teaching*, vol. 13, pp. 1-9, 2020.
- [26] U. Verawardina *et al.*, "Reviewing Online Learning Facing the COVID-19 Outbreak," *Journal of Talent Development and Excellence*, vol. 12, pp. 385-392, 2020.
- [27] C. J. Wang, C. Y. Ng, and R. H. Brook, "Response to COVID-19 in Taiwan: Big Data Analytics, New Technology, and Proactive Testing," *JAMA*, vol. 323, pp. 1341-1342, 2020.
- [28] R. Yilmaz, "Exploring the Role of E-Learning Readiness on Student Satisfaction and Motivation in Flipped Classroom," *Computers in Human Behavior*, vol. 70, pp. 251-260, 2017.
- [29] A. H. Zakaria and P. M. Shah, "Communicative Language Teaching (CLT): Its Implementation in Teaching English to Malaysian ESL Primary Learners," *International Journal of Scientific & Engineering Research*, vol. 10, pp. 785-799, 2019.
- [30] N. A. M. N. Khoi and K. T. A. Tuyet, "Teaching during the COVID-19 crisis as reflected and shared on Facebook," *VNU Journal of Foreign Studies*, vol. 37, no. 6, pp. 48-62, 2021.



**Truong Tran Minh Nhat** received the Bachelor Degree in English Teaching from Da Lat University in 2005 and the M.A. degree in TESOL and FLT from Canberra University in 2007. Currently, he is a PhD student in Education at Ho Chi Minh city University of Technology and Education. His main research areas consist of TESOL and Foreign Language Teaching, service learning.



**Duong Thi Kim Oanh** received the B.S. degree in Psychology and Education and the M.S degree in Psychology (major in Educational Psychology) from Hanoi National University of Education in 1998 and 2004 respectively. In 2009, she received the PhD degree in Psychology (major in Educational Psychology) from Institute of Psychology in 2009. She has been recognized the Assoc Prof in Education by the State Council Professor Titles since 2014. Her main research areas consist of didactics in higher education and TVET (proactive and experiential learning - teaching, Competency-Based Education, learning environment development, digital pedagogy), core skills (collaboration, presentation, problem-solving, critical thinking, creative thinking) and a positive education development.